

KẾT QUẢ KINH DOANH

| | | | |
|------------|------------|---------|---------|
| Ngày | 33,000 VNĐ | | |
| 29/12/2023 | | | |
| Thay đổi | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng |
| | -7.8% | - | 17.9% |

| | | |
|----------|--------|--------------------------|
| | 2023 | |
| DT thuần | 13.6 | YoY ▼ 19.8 ▼ 59.2% |
| | tỷ VNĐ | |

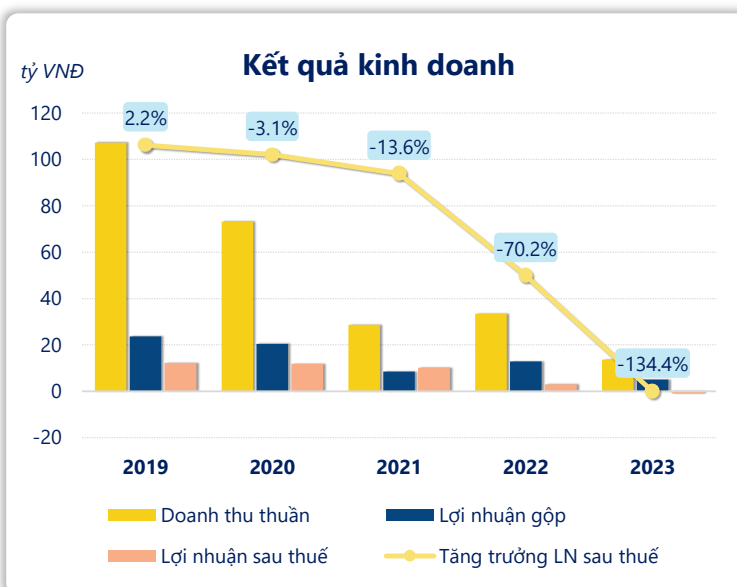
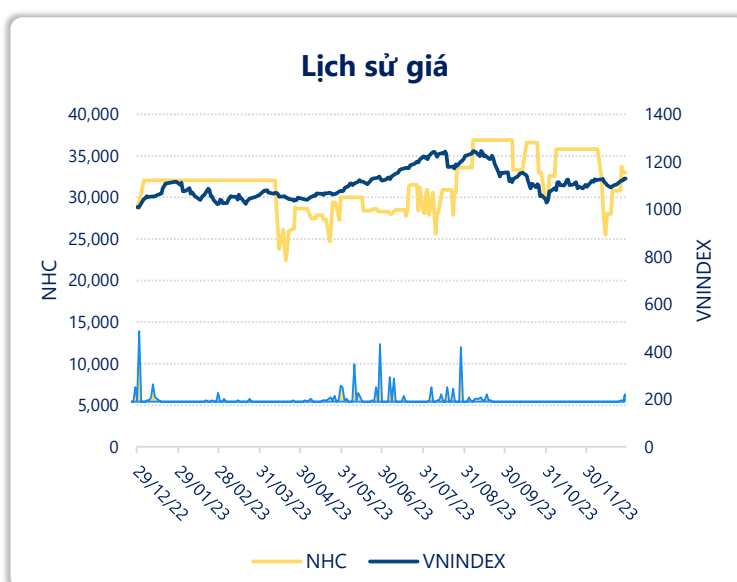
| | | |
|--------|--------|--------------------------|
| | 2023 | |
| LN gộp | 5.10 | YoY ▼ 7.80 ▼ 60.4% |
| | tỷ VNĐ | |

| | | |
|----------|--------|-------------------------|
| | 2023 | |
| LN thuần | -0.42 | YoY ▼ 4.25 ▼ 111% |
| | tỷ VNĐ | |

| | | |
|-------------|--------|-------------------------|
| | 2023 | |
| LN sau thuế | -1.04 | YoY ▼ 4.07 ▼ 134% |
| | tỷ VNĐ | |

| | | |
|-----|-------|-------------------|
| | 2023 | |
| ROE | -1.8% | +/- YoY ▼ 6.6% |

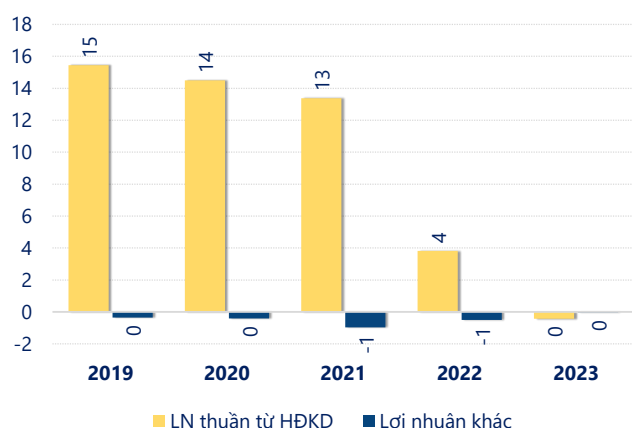
| | | |
|-----|-------|-------------------|
| | 2023 | |
| ROA | -1.6% | +/- YoY ▼ 6.1% |



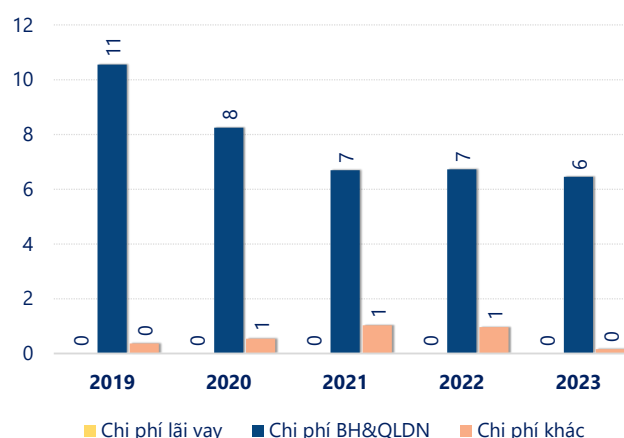
Năm 2023, NHC ghi nhận doanh thu thuần 13.62 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế -1.04 tỷ đồng, lần lượt giảm 59.2% và giảm 134% so với năm trước.

Sự sụt giảm về doanh thu cùng với lợi nhuận âm, dẫn đến ROE bằng -1.81% là dấu hiệu cảnh báo của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận

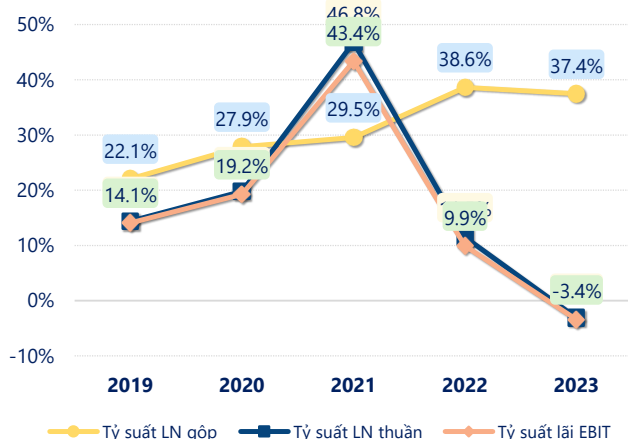
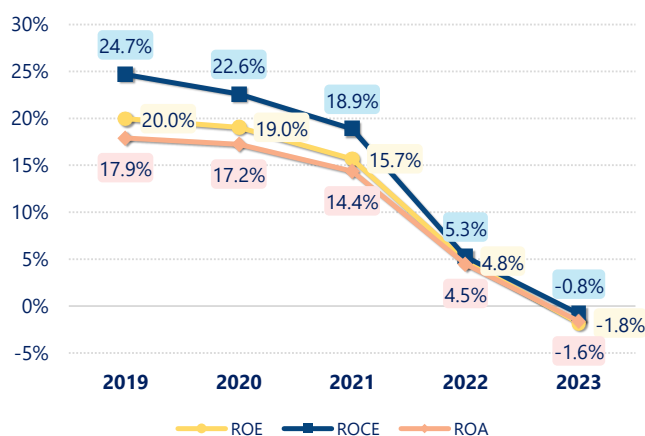
tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của NHC năm 2023 giảm đi 4.25 tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 0.42 tỷ đồng. Đây là khoản lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng 0.00 tỷ đồng. Nhưng chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống còn 6.45 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chi phí khác bằng 0.16 tỷ đồng, giảm xuống so với năm trước.

ROE của NHC năm 2023 giảm so với năm trước còn -1.81%, đây là mức ROE thấp nhất trong vòng 5 năm gần đây.

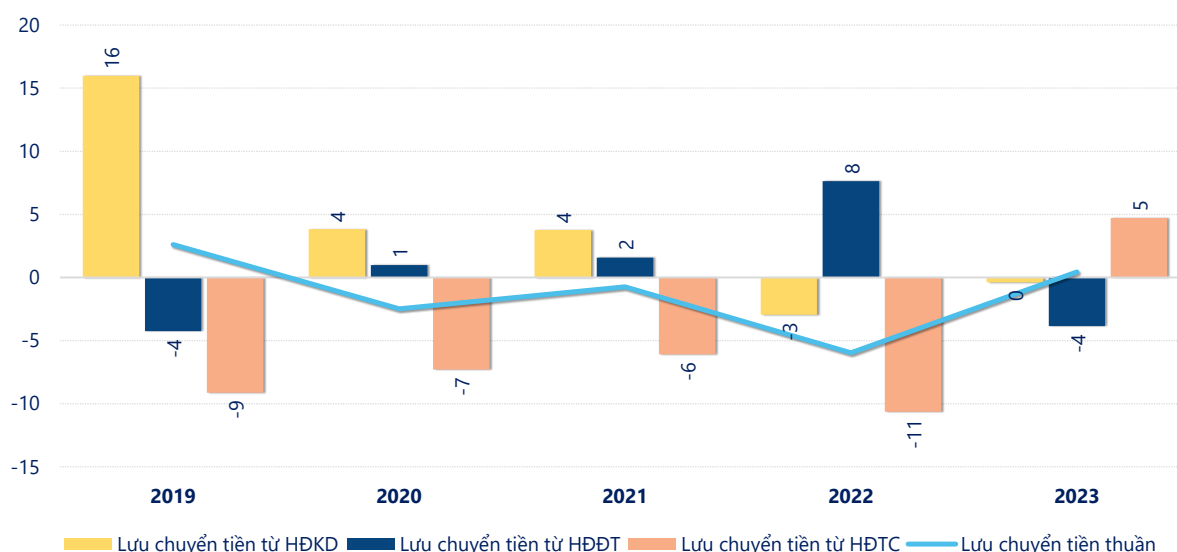
Tỷ suất lợi nhuận**Tỷ suất sinh lợi**

KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

| | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
|---------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
| Doanh thu thuần | 107 | 73.2 | 28.6 | 33.4 | 13.6 |
| Giá vốn hàng bán | 83.5 | 52.8 | 20.2 | 20.5 | 8.52 |
| Lợi nhuận gộp | 23.6 | 20.4 | 8.46 | 12.9 | 5.10 |
| Doanh thu HĐTC | 2.36 | 2.35 | 11.7 | 1.86 | 2.13 |
| Chi phí TC | 0.01 | 0.00 | 0.04 | 4.19 | 1.21 |
| Chi phí lãi vay | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| LN trong công ty LKLD | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Chi phí bán hàng | 5.05 | 2.70 | 2.22 | 1.21 | 0.76 |
| Chi phí QLDN | 5.50 | 5.55 | 4.46 | 5.52 | 5.69 |
| LN thuần từ HĐKD | 15.4 | 14.5 | 13.4 | 3.83 | -0.42 |
| Lợi nhuận khác | -0.36 | -0.41 | -0.98 | -0.51 | -0.04 |
| LN trước thuế | 15.1 | 14.1 | 12.4 | 3.32 | -0.47 |
| Lợi nhuận sau thuế | 12.2 | 11.8 | 10.2 | 3.03 | -1.04 |
| LNST của CĐ cty mẹ | 12.2 | 11.8 | 10.2 | 3.00 | -1.02 |

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền

Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của NHC bằng 0.44 tỷ đồng, tăng so với năm 2022 (-5.97 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh bằng -0.40 tỷ đồng, từ hoạt động đầu tư là -3.86 tỷ đồng và từ hoạt động tài chính là 4.70 tỷ đồng.